

TÒA PHÚC THẨM
TAND TỐI CAO TẠI HÀ NỘI
Bản án số: 171/2025/HS-PT
Ngày: 20/8/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hưng;
Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;
Ông Nguyễn Tất Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long, Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội: Ông Nguyễn Văn Vinh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 2/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Mùa A S và các đồng phạm phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 07/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Mùa A S, tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973 tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: tỉnh Sơn La; Giới tính nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; Quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông Mùa A L (đã chết) và bà Ly Thị M (đã chết); có vợ Vàng Thị D, sinh năm 1982 (đã ly hôn); hiện đang sinh sống như vợ chồng với chị Vừ Thị C, sinh năm 1984; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: bị cáo Mùa A S có 02 tiền án (chưa được xóa án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2008/HSST ngày 19/5/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Mùa A S 15 (mười lăm) năm tù về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2010/HSST ngày 10/5/2010 của Tòa án

nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, áp dụng khoản 1 Điều 311, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Mùa A S 12 (mười hai) tháng tù về tội: Tội trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 16 (mười sáu) năm tù, đến ngày 21/4/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/2/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A S: Ông Đàm Mạnh H2, Luật sư - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Phàng A P, tên gọi khác: không, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984 tại tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Chăm Pộng, xã Ngọc Chiến, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông: Phàng A D2 (đã chết) và bà Tráng Thị D3 (đã chết); có vợ Giàng Thị M4, sinh năm 1984 và 4 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 20/2/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phàng A P: Ông Đỗ Văn Thuận, Luật sư - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

3. Giàng A P, tên gọi khác: không, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1991 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản La Pán Tẩn, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai (trước đây là xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái); Giới tính: Nam, nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông Giàng Cháng Già, sinh năm 1976 và bà Hờ Thị Mỹ, sinh năm 1976; có vợ Vàng Thị Bàu, sinh năm 1992 và 2 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/2/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A P:* Ông Lương Ngọc Chiến, Luật sư - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 19/02/2024, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại bản Chom Khâu, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Mùa A S, sinh năm 1973, trú tại bản Tà Đứng, xã Chiềng

Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giấu, vận chuyển trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng của Mùa A S gồm có: 02 bánh hình chữ nhật được bọc nhiều lớp nilon trong có bột trắng nghi là Heroine do Mùa A S tự giác giao nộp (S khai là Heroine đang cất giấu, vận chuyển mang đi bán); 500.000 đồng tiền NHNN Việt Nam; 01 điện thoại di động, 01 xe máy biển kiểm soát 26B1-767.94 và một số đồ vật liên quan.

Cùng ngày 19/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mùa A S ở bản Cao Sơn và bản Tà Đứng, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét thu giữ tại nhà Mùa A S 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, khắc chữ số MA4515, 15 viên đạn và 701.200.000 đồng tiền NHNN Việt Nam.

Căn cứ vào lời khai của Mùa A S, mở rộng điều tra vụ án, ngày 20 và 21/02/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã bắt giữ khẩn cấp đối với Phàng A P (sinh năm 1984, trú tại bản Chăm Pộng, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La) được xác định là người đặt mua ma túy của Mùa A S, tạm giữ của Phàng A P 01 điện thoại di động đã qua sử dụng. Căn cứ lời khai của Phàng A P bắt giữ khẩn cấp Giàng A P (sinh năm 1991, trú tại bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái) được xác định là người đặt mua ma túy của Phàng A P, tạm giữ của Giàng A P 01 điện thoại di động đã qua sử dụng. Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A P, cơ quan điều tra đã tạm giữ 809.600.000 đồng tiền NHNN Việt Nam; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng và một số đồ vật giấy tờ liên quan.

Ngày 19/2/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng, kết quả: Số chất bột màu trắng trong 02 bánh hình chữ nhật nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Mùa A S có khối lượng 576,35 gam, trích 5,46 gam làm mẫu giám định đánh ký hiệu S1, S2.

Tại bản Kết luận giám định số: 538/KL-KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ 02 mẫu ký hiệu S1, S2 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là S1 = 1,54 gam, S2 = 3,92 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 576,35 gam; loại Heroine”.

Tại bản Kết luận giám định số: 572/KL-KTHS ngày 27/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn K59, thuộc vũ khí quân dụng vẫn còn sử dụng để bắn được. 15 (mười lăm) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 9x18mm, thuộc vũ khí quân dụng thường được sử dụng cho súng quân dụng như K59; CZ83; P64; Type59; P320... đạn vẫn còn

sử dụng để bán được”.

Quá trình điều tra các bị cáo Mùa A S, Giàng A P, Phàng A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 9/2023, Giàng A P gặp và quen biết với một người đàn ông tên là Thành ở tỉnh Yên Bái (Thành không giới thiệu rõ họ và địa chỉ cư trú). Khi đó, Thành nhờ P đi tìm mua Heroine và hứa sẽ trả công 05 triệu đồng/01 bánh. P đồng ý rồi trao đổi số điện thoại với Thành để liên lạc. Khoảng một thời gian sau, Giàng A P dẫn khách du lịch đi xem hoa táo mèo nở ở khu vực bản Nậm Nghiệp, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Giàng A P gặp Phàng A P. Qua nói chuyện, Giàng A P cho Phàng A P biết việc có nhu cầu muốn mua Heroine. Phàng A P nói sẽ tìm mua Heroine, nếu có sẽ liên lạc với Giàng A P sau, rồi cả hai trao đổi số điện thoại với nhau để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

Khoảng tháng 11/2023, Phàng A P đang ở nhà một mình thì Tráng A Chư (nhà ở bản Lọng Cang, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La) dẫn Mùa A S đến nhà gặp Phàng A P. Sau khi làm quen, S cho P biết việc có nguồn mua được ma túy. Phàng A P đã lấy số điện thoại của S để liên lạc về sau. Sau khi S ra về, Phàng A P đã liên lạc với Giàng A P thông báo đã tìm được chỗ mua ma túy. Lúc này, Giàng A P đặt mua của Phàng A P 02 bánh Heroine với giá từ 120 triệu - 125 triệu đồng/01 bánh tùy thuộc vào địa điểm giao dịch mua bán, Phàng A P đồng ý hẹn khi có ma túy sẽ liên lạc. Sau đó, Giàng A P gọi điện cho người đàn ông tên Thành báo đã tìm được chỗ mua 02 bánh Heroine với giá 150 triệu đồng/01 bánh, Thành đồng ý mua và nói sẽ mang tiền đến giao dịch. Trong khoảng thời gian đó, Mùa A S đã đi sang nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào tìm và mua được 02 bánh Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ nơi cư trú với giá 90 triệu đồng/ 01 bánh rồi mang đến nhà Phàng A P bán với giá 100 triệu đồng/01 bánh. Ngày hôm đó, Giàng A P đã nhận 300 triệu đồng của Thành đưa mang đến bản Phai, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La giao 250 triệu đồng cho Phàng A P để mua ma túy. Phàng A P nhận tiền rồi quay về đưa cho S 200 triệu đồng để mua 02 bánh Heroine. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Phàng A P điều khiển xe máy mang theo 02 bánh Heroine vừa mua được đến khu vực giáp ranh giữa huyện Mường La, tỉnh Sơn La và huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái giao cho Giàng A P. Giàng A P mang số ma túy đó về nhà ở bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đưa lại cho Thành. Sau khi nhận được ma túy, Thành đã trả công cho Giàng A P 10 triệu đồng như thỏa thuận từ trước. Toàn bộ số tiền được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy (Mùa A S 20.000.000 đồng, Phàng A P 50.000.000 đồng, Giàng A P 60.000.000 đồng) các bị cáo đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đến ngày 17/02/2024, Thành gọi điện cho Giàng A P đặt mua 04 bánh Heroine với giá 150 triệu đồng/01 bánh. Giàng A P đồng ý rồi gọi điện cho Phàng

A P đặt mua 04 bánh Heroine. Phàng A P hẹn khi có ma túy sẽ thông báo. Ngày 18/02/2024, Phàng A P gọi điện thoại cho Mùa A S đặt mua 04 bánh Heroine, S hẹn khi có ma túy sẽ liên lạc. Sau đó, S gọi điện thoại cho Lầu A Nénh ở bản Nậm Tóp, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hòa Phấn, Lào là người quen biết từ trước đặt mua 04 bánh Heroine với giá 90 triệu đồng/01 bánh. Nénh bảo chỉ còn 02 bánh Heroine và hẹn sẽ cử người mang ma túy đến khu vực rừng bản Cao Sơn, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để giao dịch. Khoảng 08 giờ ngày 19/02/2024, S điều khiển xe máy đến điểm hẹn tại rừng Nông Hénh thuộc bản Cao Sơn gặp một người đàn ông không biết tên và địa chỉ cư trú (tự giới thiệu là người của Nénh). Khi gặp nhau, người đàn ông đó giao cho S 02 bánh Heroine, S nhận số ma túy rồi hẹn sau khi bán được sẽ trả tiền, sau đó S gọi điện cho Phàng A P thông báo đã có 02 bánh Heroine. Khoảng 11 giờ cùng ngày, S cất 02 bánh Heroine vào cốp xe máy rồi điều khiển xe đi sang xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La để bán cho Phàng A P. Khi đi đến bản Chom Khâu, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La thì Mùa A S bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 576,35 gam Heroine và vật chứng liên quan đến vụ án.

Đối với khẩu súng K59 và 15 viên đạn thu giữ khi khám xét tại nhà Mùa A S, S khai nhận khoảng tháng 11/2023, S đi chơi ở xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì gặp và mua được khẩu súng ngắn cùng 15 viên đạn của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào (không biết tên, địa chỉ cư trú và số điện thoại) với giá 25 triệu đồng. Sau đó, S mang súng và đạn về nhà cất giấu với mục đích sử dụng để phòng thân, đến ngày 19/02/2023 thì bị phát hiện và bị thu giữ.

Về khối lượng ma túy được xác định các bị cáo đã trao đổi mua bán thời điểm tháng 11/2023 do không thu giữ được vật chứng nên vận dụng và lấy khối lượng bánh Heroine thấp nhất thu giữ được khi bắt quả tang Mùa A S là 287,15 gam làm căn cứ. Như vậy tổng khối lượng các bị cáo Mùa A S, Giàng A P và Phàng A P đã trao đổi mua bán là 574,3 gam Heroine (287,15 gam x 2 bánh).

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS-P1 ngày 25/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùa A S về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội: Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Phàng A P, Giàng A P về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 07/5/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 40 Bộ luật Hình sự, khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa A S phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Mùa A S tử hình.

- Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa A S phạm tội: Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Mùa A S 05 (năm) năm tù.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với bị cáo Mùa A S là tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo Mùa A S để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 40 Bộ luật Hình sự, khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phàng A P phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng A P tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo Phàng A P để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 40 Bộ luật Hình sự, khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A P tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo Giàng A P để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/5/2025, bị cáo Mùa A S, Phàng A P, Giàng A P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, các Luật sư bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật hình sự giảm hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và đối chiếu lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết luận: bị cáo Mùa A S, Phàng A P, Giàng A P bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hình phạt tử hình đối với các bị cáo là tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các

bị cáo và sửa bản án sơ thẩm về phần hình sự; chuyển từ hình phạt tử hình sang hình phạt tù chung thân đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 07/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La là hợp lệ và trong thời hạn, được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, những lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Tháng 11/2023, Mùa A S mua được 02 bánh Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ nơi cư trú với giá 90 triệu đồng/ 01 bánh mang đến nhà Phàng A P bán với giá 100 triệu đồng/01 bánh và Phàng A P đã thỏa thuận bán lại cho Giàng A P với giá 250 triệu đồng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Phàng A P điều khiển xe máy mang theo 02 bánh Heroine vừa mua được đến khu vực giáp ranh giữa huyện Mường La, tỉnh Sơn La và huyện Mường Chà, tỉnh Yên Bái giao cho Giàng A P. Giàng A P mang số ma túy đó về nhà ở bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mường Chà, tỉnh Yên Bái đưa lại cho Thành (là người đặt mua ma túy). Sau khi nhận được ma túy, Thành đã trả công cho Giàng A P 10 triệu đồng như thỏa thuận.

Khoảng 08 giờ ngày 19/02/2024, S mua được 02 bánh Heroine và đến khoảng 11 giờ cùng ngày, S cất 02 bánh Heroine vào cốp xe máy rồi điều khiển xe đi đến xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La để bán cho Phàng A P. Khi đi đến bản Chôm Khâu, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La thì Mùa A S bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 576,35 gam Heroine và vật chứng liên quan đến vụ án.

[3] Do không thu giữ được vật chứng mà các bị cáo đã trao đổi mua bán thời điểm tháng 11/2023, nên vận dụng và lấy khối lượng thấp nhất của một bánh Heroine thu giữ được khi bắt quả tang Mùa A S là 287,15 gam làm căn cứ. Như vậy, tổng khối lượng ma túy các bị cáo Mùa A S, Phàng A P và Giàng A P đã trao đổi mua bán là 1.150,65 gam Heroine.

[4] Ngoài mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Mùa A S còn cất giữ trái phép 01 khẩu súng K59 và 15 viên đạn là vũ khí quân dụng.

[5] Xét hành vi nêu trên của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, phạm vào tội đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Mùa A S còn có hành vi thuộc trường hợp

rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý vũ khí của Nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; xét xử và kết án thêm đối với bị cáo Mùa A S về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Xét các bị cáo Mùa A S, Phàng A P, Giàng A P đều thành khẩn khai báo, các bị cáo Phàng A P, Giàng A P đều ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lời khai của bị cáo Mùa A S giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm và là căn cứ để khởi tố bị cáo Phàng A P; lời khai của bị cáo Phàng A P giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm và là căn cứ để khởi tố bị cáo Giàng A P đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Mùa A S, Phàng A P, Giàng A P đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đều mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (02 lần) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Mùa A S có 2 tiền án chưa được xóa án tích nay lại cố ý phạm tội đặc biệt nghiêm trọng thuộc tình tiết tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với tội mua bán trái phép chất ma túy và là yếu tố định khung hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò phạm tội của từng bị cáo trong vụ án, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và khối lượng ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm phạt các bị cáo mức án cao nhất là thỏa đáng.

[7] Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, có thái độ ăn năn hối cải và theo quy định tại Khoản 18 Điều 1 (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251) Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật hình sự thì phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp hợp Heroin có khối lượng từ 100g đến dưới 3kg thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân. Do đó cần xem xét áp dụng điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và chuyển hình phạt tử hình sang hình phạt tù chung thân như quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đã phát biểu tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mùa A S, Phàng A P, Giàng A P, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 07/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, về phần hình phạt.

1.1. Áp dụng khoản 18 Điều 1 (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251); điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; 39; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Mùa A S tù Chung thân, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 05 (năm) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Mùa A S phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 19/2/2024.

1.2. Áp dụng khoản 18 Điều 1 (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251); điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật hình sự; điểm s, điểm t (đối với Phàng A P) khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phàng A P tù Chung thân, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/2/2024.

- Xử phạt bị cáo Giàng A P tù Chung thân, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/2/2024.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA

Võ Hồng Sơn

Nguyễn Tất Nam

Hồ Sỹ Hưng

Nơi nhận:

- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các Bị cáo (qua Trại);
- Lưu HS; HCTP.

Hồ Sỹ Hưng

Khoản 18 Điều 1 (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251); điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật hình sự

K3: khối lượng trên 30 – dưới 100g (15- 20n)

K4: từ 100g – dưới 3kg = 20n- chung thân

K5 từ trên 3kg = chung thân – tử hình